

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN MÔ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HSST  
Ngày 22 tháng 11 năm 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ký  
2. Ông Nguyễn Văn Huyền

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Kim Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/TLST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Trần Vĩnh Ph,** sinh năm 1981, tại Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT: Xóm 6, thôn Chợ Bến, xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Xuân Th và bà Trần Thị Tr; Vợ: Đỗ Thị Nh. Con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân Ngày 25/7/2013 bị xử lý hành chính về hành vi “đánh bạc”, phạt tiền 1.500.000đồng, chấp hành xong 22/8/2013; vào năm 2015 bị xử lý hành chính về hành vi “đánh nhau” phạt tiền 1.000.000 đồng chấp hành xong ngày 17/3/2015; vào năm 2016 bị xử lý hành chính về hành vi “đánh bạc” và “gây rối trật tự công cộng”, phạt tiền 4.000.000đồng về 2 hành vi, chấp hành xong vào ngày 19/10/2016. Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 10/9/2019 đến ngày 13/9/2019 chuyển tạm giam. Ngày 22/10/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “Bảo lãnh” của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô; bị cáo có mặt.

**2. Hà Đức Th,** sinh năm 1987, tại Hà Nam; nơi đăng ký HKTT: Xóm 9,

xã Đại Cường, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Sĩ T và bà Phạm Thị T; Vợ Nguyễn Thị Út Q; con có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2013 bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 200.000đồng về hành vi “đánh bạc” bị cáo chấp hành xong vào ngày 23/01/2013. Bị cáo hiện đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

1. Anh Vũ Minh Q, sn 1974, trú tại xóm 6, Chợ Bến, xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Ngọc D, sn 1985, trú tại xóm 5, Bình Khang, xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình ( có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Vĩnh Ph là người tự đứng ra làm chủ lô, đề bán cho khách dưới hình thức gọi điện thoại và thông qua tin nhắn điện thoại để thu lợi bất chính. Ph quy định tỷ lệ được thua với những người chơi đối với đề 02 số: mua 1.000 đồng nếu trúng được trả 77.000 đồng; mua số đề ba số nếu trúng được trả theo tỷ lệ 1 x 400 lần; mua số lô 01 điểm (tương đương 23.000 đồng) nếu trúng được trả 80.000đồng/01 điểm. Ph sẽ căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để trả thưởng.

Chiều ngày 10/9/2019, Ph ở nhà mình tại xóm 6, thôn Chợ Bến, xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô nhận tin nhắn và các cuộc gọi của khách mua số lô, số đề. Vũ Minh Q, Nguyễn Ngọc D và Hà Đức Th là những người quen biết và có số điện thoại của Ph nên Th, Q và D đã sử dụng điện thoại di động gọi điện, nhắn tin cho Ph hỏi mua các số lô, số đề của Ph.

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 10/9/2019, Vũ Minh Q sử dụng số thuê bao 0966325951 lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen gọi điện đến số thuê bao 0886996555 lắp trong điện thoại di động Iphone màu vàng của Ph hỏi mua số lô 07 là 70 điểm, số lô 70 là 30 điểm, tổng cộng là 100 điểm tương đương với số tiền 2.300.000 đồng. Sau khi nhận cuộc gọi mua số lô của Q, Ph sử dụng số điện thoại thuê bao 0886996555 lắp trong điện thoại di động Iphone màu vàng của mình nhắn tin đến số điện thoại thuê bao 0966325951 của Q với nội dung “Lo 07x70d.70x30d”, sau khi nhận được tin nhắn của Ph, Q nhắn tin “Ok” cho Ph để xác nhận.

Hồi 17 giờ 37 phút ngày 10/9/2019, khi Ph đang ở nhà mình, Hà Đức Th sử dụng số thuê bao 0976765365 lắp trong điện thoại Nokia 8110 nhắn tin đến số thuê bao 0886996555 của Trần Vĩnh Ph với nội dung “Lo 15x100d” để mua số lô

15 là 100 điểm tương đương với 2.300.000 đồng, Ph nhận tin nhắn mua số lô của Th và nhắn tin “Ok” xác nhận. Ngay sau đó, Ph sử dụng số điện thoại thuê bao 0886996555 gọi đến số điện thoại thuê bao 0976765365 của Th hỏi có mua thêm số lô nào không, Th đồng ý và mua thêm số lô 11 là 25 điểm tương đương với số tiền 575.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Th mua các số lô của Ph là 2.875.000 đồng.

Hồi 18 giờ ngày 10/9/2019, Nguyễn Ngọc D sử dụng số điện thoại thuê bao 0985230878 lắp trong điện thoại Samsung Galaxy J5 Prime vỏ màu xanh đen gọi đến số điện thoại thuê bao 0886996555 của Trần Vĩnh Ph mua các số lô, đề cụ thể: các số đề 88, 98 mỗi số 5.000 đồng; mua các số lô 07, 70 mỗi số 05 điểm tương đương 115.000 đồng; số lô 65 là 10 điểm tương đương 230.000 đồng; mua số đề ba số 565 với số tiền 70.000 đồng. Tổng số tiền D mua các số lô, đề của Ph là 540.000 đồng. Những số lô, đề mà D vừa mua cùng với số lô 11 mà Hà Đức Th mua với 23 điểm, Ph soạn tin nhắn những số lô, số đề này có nội dung “Đề 88 98x5n.lo 11x25d.07 70x5. Lo 65x10d.ba cang 565x70n” trên tài khoản Zalo là “Trần Ôm” đăng nhập trên máy điện thoại di động Iphone lắp sim 0886996555 rồi gửi đến tài khoản Zalo là “Vô Danh” đăng nhập trên máy điện thoại di động Iphone màu xám lắp sim 0901786000 để lưu lại tin nhắn trên tại khoản Zalo là “Trần Ôm” làm căn cứ trả thưởng.

Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 10/9/2019, Ph đối chiếu những số lô, số đề Hà Đức Th, Vũ Minh Q, Nguyễn Ngọc D mua, kết quả như sau:

Hà Đức Th trúng cả hai số lô 11 và 15 với tổng số điểm trúng là 125 điểm, Ph phải trả cho Th số tiền 10.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Ph và Th sử dụng để “Đánh bạc” là 12.875.000 đồng.

Vũ Minh Q trúng số lô 70 với số điểm trúng thưởng là 30 điểm, Ph phải trả cho Q số tiền 2.400.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Ph và Q sử dụng để “Đánh bạc” là 4.700.000 đồng.

Nguyễn Ngọc D trúng số lô 70 với số điểm trúng là 05 điểm, Ph phải trả cho D số tiền 400.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Ph và D sử dụng để “Đánh bạc” là 940.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Ph sử dụng “Đánh bạc” với Th, Q, D trong ngày 10/9/2019 là 18.515.000 đồng. Số tiền mua số lô, đề và tiền trúng giữa Ph, Th, Q và D chưa thanh toán cho nhau.

Căn cứ vào tin báo của quần chúng nhân dân và báo cáo của Công an xã Khánh Thượng cùng tài liệu điều tra, vào hồi 22 giờ 05 phút ngày 10/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công huyện Yên Mô đã tiến hành kiểm tra và bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Vĩnh Ph, thu giữ của Ph 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone sử dụng để mua bán số lô, số đề với Th, Q và D do Ph tự giao nộp. Còn Hà Đức Th ngày 11/9/2019 đã đến Công an huyện Yên Mô đầu thú.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố các bị can: Trần Vĩnh Ph, Hà Đức Th ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Trần Vĩnh Ph, Hà Đức Th phạm tội “đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321 BLHS; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự: Xử phạt: Trần Vĩnh Ph từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ được trừ đi 43 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 10/9/2019 đến ngày 22/10/2019) được quy đổi thành 129 ngày cải tạo không giam giữ; Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ; Phạt bổ sung từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng

Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự: Xử phạt: Hà Đức Th từ 25.000.000đồng đến 30.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự: Tịch thu buộc Trần Vĩnh Ph phải nộp số tiền 12.800.000đồng ( Mười hai triệu tám trăm nghìn đồng); Hà Đức Th phải nộp số tiền 2.875.000 ( Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn); Vũ Minh Q phải nộp số tiền 2.300.000 ( Hai triệu ba trăm nghìn) ; Nguyễn Ngọc D phải nộp số tiền 540.000 ( Năm trăm bốn mươi nghìn)

+ Tịch thu sung quỹ nhà Nước :

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng ( GOLD) được đựng trong chiếc phong bì có chữ ký và dấu giáp lai của Cơ quan điều tra. Điện thoại của Trần Vĩnh Ph; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám được đựng trong chiếc phong bì có chữ ký và dấu giáp lai của Cơ quan điều tra. Điện thoại của Trần Vĩnh Ph; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 8110 được đựng trong chiếc phong bì có chữ ký và dấu giáp lai của Cơ quan điều tra. Điện thoại của Hà Đức Th; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 được đựng trong chiếc phong bì có chữ ký và dấu giáp lai của Cơ quan điều tra. Điện thoại của Vũ Minh Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J 5 PRIME được đựng trong chiếc phong bì có chữ ký và dấu giáp lai của Cơ quan điều tra. Điện thoại của Nguyễn Ngọc D.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại của Trần Vĩnh Ph 1 sim có số thuê bao 0886996555 và 1 sim số thuê bao 0901786000; của Vũ Minh Q 1 sim số thuê bao 0966325951;

+ Trả lại cho Hà Đức Th 1 sim số thuê bao 0976765365; cho Nguyễn Ngọc D 1 sim số thuê bao 0985230878

+ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc các bị cáo: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Các bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng được thu giữ có đủ căn cứ để xác định. Chiều ngày 10/9/2019 tại nhà ở của mình ở xóm 6, xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, Trần Vĩnh Ph đã có hành vi “đánh bạc” bằng hình thức mua bán số lô, số đề trái phép với Hà Đức Th số tiền là 12.875.000đồng; với Vũ Minh Q số tiền là 4.700.000đồng; với Nguyễn Ngọc D số tiền 940.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 18.515.000 đồng. Hành vi trên của các bị cáo Trần Vĩnh Ph và Hà Đức Th thực hiện, đã phạm tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự được quy định “ Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc vi phạm quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải xét xử nghiêm minh với mức hình phạt nghiêm khắc có như vậy mới nhằm ngăn chặn tệ nạn đánh bạc nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[4] Về vị trí vai trò: Hai bị cáo thỏa thuận với nhau về việc mua bán số lô, số đề với nhau Trần Vĩnh Ph là người tự đứng ra làm chủ lô, đề bán cho những người mua, do đó Ph có vai trò chính và phải chịu mức hình phạt cao hơn so với Th.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự. Riêng Hà Đức Th sau khi hành vi bị phát hiện bị cáo đã đến cơ quan đầu thú nên bị cáo được hưởng khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Nhân thân:

Đối với Trần Vĩnh Ph là người có nhân thân xấu. Năm 2013 bị xử lý hành chính về hành vi “đánh bạc” phạt tiền 1.500.000đồng, bị cáo chấp hành xong năm 2013; Năm 2015 bị xử lý hành chính về hành vi “đánh nhau” phạt tiền 1.000.000đồng, bị cáo chấp hành xong 2015; Năm 2016 bị xử lý hành chính về hành vi “gây rối trật tự công cộng” và “đánh bạc” phạt tiền 2.500.000đồng và 1.500.000đồng, chấp hành xong năm 2016.

Đối với Hà Đức Th vào năm 2013 bị xử phạt hành chính về hành vi “đánh bạc” phạt tiền 200.000 đồng, chấp hành xong năm 2013.

[8] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét bị cáo Trần Vĩnh Ph là người có nhân thân xấu bị cáo đã nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi “đánh bạc” gần đây nhất vào ngày 18/7/2016 bị cáo bị xử lý hành chính về hành vi “đánh bạc” Cơ quan Công an huyện Yên Mô xử lý hành chính phạt tiền 1.500.000đồng, chấp hành xong vào 20/9/2016.

Như vậy tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã chấp hành xong các quyết định xử phạt hành chính và đã được coi như chưa bị xử lý hành chính được gần 2 năm. Để cải tạo bị cáo thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, với thời gian bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình hơn 1 tháng cũng đã đủ để bị cáo nhận thức được việc làm của mình có hướng tự sửa chữa. Do vậy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng có khả năng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt chỉ cần xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng giúp để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân. Do bị cáo đánh bạc nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo. Cần khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đối với Hà Đức Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, xử lý hành chính đã rất lâu từ năm 2013 vì vậy chỉ cần áp dụng mức hình phạt ít nghiêm khắc đối với bị cáo Th là phạt tiền cũng giúp bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình để khắc phục bản thân.

[9] Do quá trình điều tra bị cáo Trần Vĩnh Ph đã bị tạm giữ từ ngày 10/9/2019 đến ngày 13/9/2019 chuyển tạm giam đến ngày 22/10/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” bằng biện pháp “Bảo Lính” như vậy thời gian tạm giữ và tạm giam từ (10/9/2019 đến ngày 22/10/2019) là 43 ngày được thời gian này được quy đổi thành 129 ngày cải tạo không giam giữ và được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[10] Trong vụ án này còn có Vũ Minh Q có hành vi mua bán số lô, số đề của Trần Vĩnh Ph, số tiền 4.700.000đồng; Nguyễn Ngọc D có hành vi mua bán số lô, số đề của Trần Vĩnh Ph số tiền 940.000đồng. Khi thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề với Ph thì cả D và Q đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc đã bị kết án về tội “Đánh bạc” “Tổ chức đánh bạc” hoặc “gá bạc” do đó hành vi

của D và Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội “đánh bạc” Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[11] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Số tiền Hà Đức Th đánh bạc bằng cách mua số lô, số đề với Trần Vĩnh Ph là 2.875.000đồng; Số tiền Vũ Minh Q đánh bạc bằng cách mua số lô, số đề với Trần Vĩnh Ph là 2.300.000đồng; số tiền Nguyễn Ngọc D đánh bạc bằng cách mua số lô, số đề với Trần Vĩnh Ph là 540.000đồng các bên thỏa thuận sẽ được thanh toán vào ngày hôm sau; Số tiền mà Trần Vĩnh Ph phải trả thưởng theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 10/9/2019 giữa Ph và Th là 10.000.000đồng; Ph và Q là 2.400.000đồng; Ph và D là 400.000đồng Cơ quan điều tra chưa thu giữ được số tiền trên các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan dùng vào việc “Đánh bạc” do đó cần truy thu nộp ngân sách Nhà Nước đối với số tiền trên.

Đối với 05 chiếc điện thoại các bị cáo, người liên quan sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu Sung quỹ Nhà Nước. Đối với sim điện thoại tại phiên Tòa Ph đề nghị tiêu hủy nên tịch thu tiêu hủy 2 chiếc sim điện thoại của Ph. Trả lại 2 chiếc sim điện thoại cho bị cáo Th, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[13] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự ( áp dụng thêm khoản 3 Điều 321, Điều 36 BLHS đối với Trần Vĩnh Ph; Khoản 2 Điều 51 và Điều 35 đối với Hà Đức Th); Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố các bị cáo: Trần Vĩnh Ph, Hà Đức Th phạm tội “đánh bạc”

2. Về hình phạt

2.1 Xử phạt: **Trần Vĩnh Ph** 18 ( mười tám ) tháng Cải tạo không giam giữ được trừ đi 43 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 10/9/2019 đến ngày 22/10/2019) được quy đổi thành 129 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam

giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Trần Vĩnh Ph.

Giao bị cáo Trần Vĩnh Ph cho Ủy ban nhân dân xã Khánh Thượng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Trần Vĩnh Ph thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ.

+ Phạt bổ sung 10.000.000đồng ( mười triệu đồng).

2.2. Xử phạt: **Hà Đức Th** 25.000.000 ( hai mươi lăm triệu đồng)

3. Tịch thu sung nộp ngân sách nhà Nước:

3.1 Tịch thu buộc Trần Vĩnh Ph phải nộp số tiền 12.800.000đồng ( Mười hai triệu tám trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà Nước.

3.2 Tịch thu buộc Hà Đức Th phải nộp số tiền 2.875.000 ( Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng để nộp ngân sách Nhà Nước

3.3 Tịch thu buộc Vũ Minh Q phải nộp số tiền 2.300.000 ( Hai triệu ba trăm nghìn) đồng để nộp ngân sách Nhà Nước.

3.4 Tịch thu buộc Nguyễn Ngọc D phải nộp số tiền 540.000 ( Năm trăm bốn mươi nghìn) đồng để nộp ngân sách Nhà Nước.

4. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu sung quỹ nhà Nước :

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng ( GOLD) được đựng trong chiếc phong bì có chữ ký và dấu giáp lai của Cơ quan điều tra, điện thoại của Trần Vĩnh Ph.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám được đựng trong chiếc phong bì có chữ ký và dấu giáp lai của Cơ quan điều tra, điện thoại của Trần Vĩnh Ph.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA được đựng trong chiếc phong bì có chữ ký và dấu giáp lai của Cơ quan điều tra, điện thoại của Hà Đức Th.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 được đựng trong chiếc phong bì có chữ ký và dấu giáp lai của Cơ quan điều tra, điện thoại của Vũ Minh Q.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 PRIME được đựng trong chiếc phong bì có chữ ký và dấu giáp lai của Cơ quan điều tra, điện thoại của Nguyễn Ngọc D.

+ Tịch thu tiêu hủy 2 chiếc sim của Trần Vĩnh Ph, 1 sim có số thuê bao 0886996555 và 1 sim số thuê bao 0901786000 ; của Vũ Minh Q 1 sim số thuê bao 0966325951.

+ Trả lại cho Hà Đức Th 1 sim số thuê bao 0976765365;

+ Trả lại cho Nguyễn Ngọc D 1 sim số thuê bao 0985230878.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 11

năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** buộc các bị cáo Trần Vĩnh Ph, Hà Đức Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm báo để các bị cáo người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Khánh Thượng, H Yên Mô;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Phan Ngọc Hà**